

B GIAO THÔNG V N T I
B GIAO THÔNG V N T I

C NG HđA Xí H I CH NGHAA VI T NAM
ñ c l p - T do - H nh ph³c

B NG ñI M CHI TI T MĐN H C - MĐN KI M TRA

NÑm h c : 2012-2013

L p h c : T t c

H c km : HK02

M»n h c : Thu

STT	MÃ SV	H Vĩ TểN		H S 2						H S 3			TBM	TKM			GHI CHÚ
				1	2	3	4	5	6	1	2	3		1	2	3	
1	3552010201	L ² Th Tuy t	Anh	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
2	3552010130	Vñ Li ² n	Chi	6.0						3.0	3.0		4.2	4.2	4.2		
3	3552010110	Ho@ng Th L	Di m	6.0						3.0	4.0		4.2	4.2	4.8		
4	3552010261	Lê Thanh	Duy	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
5	3552010225	Nguy n Ph m H ng	ñ @	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
6	3552010081	Ho@ng Th Thu	Hà	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
7	3552010219	Nguy n Th	Hi n	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
8	3552010076	Tr nh Th	Hi u	6.0						3.5	4.0		4.5	4.5	4.8		
9	3552010195	Nguy n Ho@ng	Huy	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
10	3552010106	L ² Nguy n Thanh	H ng	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
11	3552010149	Nguy n Th Thuĩ	Ki u	6.0						4.0	6.0		4.8	4.8	6.0		
12	3552010112	Ph m Th Th ³ y	Ki u	5.0						0.5	2.0		2.3	2.3	3.2		
13	3552010049	T Th	Liêm	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
14	3552010011	L ² Thy M	Linh	6.0						3.0	4.0		4.2	4.2	4.8		
15	3552010135	Tr n Khi t	Linh	6.0						1.0	3.0		3.0	3.0	4.2		
16	3451010037	Tr n Vñ	Lu n	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
17	3552010069	Huunh Th	M	6.0						4.0	4.0		4.8	4.8	4.8		
18	3552010127	L ² Th Ki u	Oanh	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
19	3552010051	Tr n Th	Tha	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
20	3552010192	Tr n ñ ng Y n	Thanh	6.0						3.5	5.0		4.5	4.5	5.4		
21	3552010123	Huunh Th Ki u	Thu	6.0						4.0	3.0		4.8	4.8	4.2		
22	3552010005	Nguy n Th Kim	Th y	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
23	3552010139	Nguy n Th Di m	Trang	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
24	3552010203	Nguy n Th Thum	Trang	6.0						4.0	3.0		4.8	4.8	4.2		
25	3552010146	Nguy n Th Th ² y	Trang	6.0						4.0	4.0		4.8	4.8	4.8		
26	3552010118	Nguy n Ho@ng	V n	6.0						3.0	4.0		4.2	4.2	4.8		
27	3552010084	Nguy n Th	Xuân	6.0						4.0	4.0		4.8	4.8	4.8		
28	3552010291	Nguy n Ng c	Y n	0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		

Tổng số : 28 học sinh - sinh viên.

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Đạt	17	58
Không đạt	12	41

Trưởng Khoa

Giáo viên hướng dẫn

Tp.HCM, ngày 26 tháng 8 năm 2013
Giáo viên Khoa